

Số: *MT*.KH-BPC

Tân Yên, ngày *08* tháng 11 năm 2018

KẾ HOẠCH

Giám sát việc thực hiện các quy định của Luật khiếu nại, Luật tố cáo trong việc xem xét giải quyết đơn thư của công dân trên địa bàn huyện năm 2017

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND năm 2015;

Căn cứ Chương trình giám sát của Ban pháp chế HĐND huyện năm 2018.

Ban Pháp chế HĐND huyện xây dựng Kế hoạch giám sát việc thực hiện các quy định của Luật khiếu nại, Luật tố cáo trong việc xem xét giải quyết đơn thư của công dân trên địa bàn huyện năm 2017 như sau:

I. Mục đích-Yêu cầu

- Giám sát việc thực hiện các quy định của Luật khiếu nại, Luật tố cáo trong việc xem xét giải quyết đơn thư của công dân trên địa bàn huyện năm 2017.

- Trên cơ sở giám sát, đánh giá kết quả đạt được và những vấn đề còn tồn tại, hạn chế, những khó khăn, vướng mắc qua đó đề xuất, kiến nghị các cơ quan, đơn vị thực hiện quy định của pháp luật đạt kết quả tốt nhất.

- Làm rõ trách nhiệm của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, UBND các xã, thị trấn trong thực hiện các quy định về giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân.

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn thực hiện báo cáo bằng văn bản đúng thời gian quy định; thành viên tham gia đoàn giám sát chấp hành đúng thời gian theo kế hoạch của đoàn giám sát và theo quy định của pháp luật.

II. Đối tượng, nội dung, phương pháp và thời gian giám sát

1. Đối tượng giám sát

- Ủy ban nhân dân huyện, trực tiếp là Thanh tra huyện;

- UBND các xã: Phúc Sơn, Quang Tiến, TT Nhã Nam, Liên Sơn, Phúc Hòa, Song Vân, Ngọc Thiện, Việt Lập, Quế Nham, Liên Chung (Trên cơ sở các xã báo cáo, đoàn giám sát lựa chọn 5 đến 6 đơn vị để giám sát trực tiếp).

2. Nội dung giám sát (theo đề cương gửi kèm)

- Thanh tra huyện báo cáo theo phụ lục số 01;

- UBND các xã, thị trấn báo cáo theo phụ lục số 02.

3. Phương pháp giám sát

- Thanh tra huyện và UBND các xã, thị trấn xây dựng báo cáo và gửi về Văn phòng HĐND&UBND qua địa chỉ Vanphong_tanyen@bacgiang.gov.vn trước ngày 15/11/2018.

- Đoàn giám sát xem xét báo cáo, nghiên cứu các quy định pháp luật liên quan; thông báo với các cơ quan, đơn vị được giám sát chuẩn bị tài liệu, hồ sơ, báo cáo phục vụ đoàn giám sát.

Số: /QĐ-BPC

Tân Yên, ngày tháng 11 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Thành lập Đoàn giám sát việc thực hiện các quy định của Luật khiếu nại, Luật tố cáo trong việc xem xét giải quyết đơn thư của công dân trên địa bàn huyện năm 2017

BAN PHÁP CHẾ HĐND HUYỆN TÂN YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Chương trình công tác của Ban Pháp chế HĐND huyện năm 2018;
Sau khi trao đổi thống nhất với một số cơ quan, đơn vị,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Đoàn giám sát việc thực hiện các quy định của Luật khiếu nại, Luật tố cáo trong việc xem xét giải quyết đơn thư của công dân trên địa bàn huyện năm 2017 gồm các ông, bà có tên sau:

1. Ông Nguyễn Văn Đô	Trưởng ban Pháp chế HĐND huyện	Trưởng đoàn
2. Ông Phạm Anh Tuấn	Phó Trưởng ban Pháp chế HĐND	Phó đoàn
3. Ông Tạ Quang Hải	Thành viên Ban Pháp chế HĐND	Thành viên
4. Ông Cáp Văn Sơn	Thành viên Ban Pháp chế HĐND	Thành viên
5. Bà Nguyễn Thị Hoan	Thành viên Ban Pháp chế HĐND	Thành viên
6. Ông Nguyễn Huy Ngọc	Chánh VP HĐND&UBND huyện	Thành viên
7. Ông Nguyễn Quý Vinh	Phó CT Hội Nông dân huyện	Thành viên
8. Ông Nguyễn Thanh Hoan	Đại biểu HĐND huyện	Thành viên
9. Bà Nguyễn Thu Hương	Văn phòng HĐND&UBND huyện	Thành viên

Điều 2. Đoàn giám sát xây dựng kế hoạch cụ thể, tiến hành giám sát đối với UBND huyện, UBND các xã, thị trấn. Báo cáo Thường trực HĐND huyện kết quả giám sát vào phiên họp tháng 12/2018.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND&UBND, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị chịu sự giám sát và các ông, bà có tên tại Điều 1 căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Lưu VT.

Bản điện tử:

- TT HĐND huyện;
- TT HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Như Điều 3;
- Lãnh đạo, CV Văn phòng HĐND&UBND.

**TM. BAN PHÁP CHẾ
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Văn Đô

- Tiến hành giám sát, khảo sát trực tiếp tại Thanh tra huyện và UBND xã, thị trấn (dự kiến 6 xã).

- Trên cơ sở kết quả giám sát, khảo sát đoàn giám sát tổng hợp xây dựng dự thảo báo cáo kết quả giám sát, báo cáo Thường trực HĐND huyện tại phiên họp Thường trực HĐND huyện tháng 12/2018.

4. Thời gian giám sát

- Từ 01/11-08/11/2018: Khảo sát, xây dựng kế hoạch, đề cương giám sát gửi các đơn vị được giám sát.

- Từ 09/11- 15/11/2018: Các đơn vị xây dựng và gửi báo cáo cho đoàn giám sát; Đoàn giám sát tập hợp báo cáo, các tài liệu liên quan gửi các thành viên Đoàn giám sát nghiên cứu.

- Từ 16/11-28/11/2018: Triển khai giám sát trực tiếp tại các cơ quan, đơn vị (lịch giám sát cụ thể sẽ thông báo sau).

- Từ 29/11 đến 05/12/2018: Tổng hợp kết quả, xây dựng dự thảo báo cáo giám sát; họp đoàn giám sát thông qua dự thảo báo cáo; hoàn thiện báo cáo để báo cáo với Thường trực HĐND huyện phiên họp tháng 12/2018.

III. Tổ chức thực hiện

1. Thành viên Đoàn giám sát có trách nhiệm tổ chức thực hiện kế hoạch này

2. Các cơ quan, đơn vị được giám sát có trách nhiệm gửi báo cáo bằng văn bản theo đề cương và thời gian quy định; cung cấp thông tin, tài liệu có liên quan đến giám sát; bố trí thời gian, địa điểm để làm việc với Đoàn giám sát.

Trên đây là Kế hoạch giám sát việc thực hiện các quy định của Luật khiếu nại, Luật tố cáo trong việc xem xét giải quyết đơn thư của công dân trên địa bàn huyện năm 2017.

Nơi nhận:

- Lưu VT.

Bản điện tử:

- TT HĐND, UBND huyện;
- VP HĐND&UBND huyện;
- Thanh tra huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Các thành viên Đoàn giám sát;
- Lưu VT.

TM. ĐOÀN GIÁM SÁT
TRƯỞNG ĐOÀN



Nguyễn Văn Đô

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO GIÁM SÁT

(Đối với UBND huyện)

1. Khái quát chung về khiếu nại, tố cáo

- Tình hình triển khai việc thực hiện pháp luật về khiếu nại, tố cáo tại địa phương, đơn vị; khiếu nại, tố cáo đông người; vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp kéo dài; số lượng vụ việc khiếu nại, tố cáo; nội dung khiếu nại, tố cáo.

- Những thuận lợi, khó khăn trong quá trình giải quyết KN, TC ở địa phương

2. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo

- Kết quả tiếp nhận, xử lý, phân loại đơn thư:

- Kết quả giải quyết các vụ việc khiếu nại thuộc thẩm quyền: trong đó nêu rõ số vụ việc đã giải quyết; số vụ việc đang giải quyết; số vụ việc chưa giải quyết, lý do của việc chưa giải quyết, số vụ việc có QĐ giải quyết; vụ việc có văn bản trả lời công dân; vụ việc không giải quyết... (xác định rõ tỷ lệ %);

- Kết quả giải quyết các vụ việc tố cáo thuộc thẩm quyền: trong đó nêu rõ số vụ việc đã giải quyết; số vụ việc đang giải quyết; số vụ việc chưa giải quyết, lý do của việc chưa giải quyết, số vụ việc có kết luận; vụ việc có văn bản trả lời; vụ việc không giải quyết... (xác định rõ tỷ lệ %).

3. Nhận xét, đánh giá

3.1. Về chấp hành quy định của pháp luật khiếu nại, tố cáo

- Đánh giá về việc thực hiện trình tự, thủ tục giải quyết khiếu nại, tố cáo tập trung đánh giá các nội dung sau:

+ Về tiếp nhận, phân loại, xử lý đơn, thời gian xử lý;

+ Về áp dụng thời hiệu, thời hạn giải quyết;

+ Về việc bảo đảm công khai trong xác minh, kết quả giải quyết;

+ Về việc thực hiện đối thoại khi giải quyết khiếu nại;

+ Việc ban hành quyết định giải quyết khiếu nại, gửi quyết định giải quyết khiếu nại, ban hành kết luận nội dung tố cáo;

+ Việc lập và lưu trữ hồ sơ;

+ Kết quả thực hiện quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý hành vi vi phạm bị tố cáo đã có hiệu lực pháp luật.

- Nhận xét đánh giá về việc áp dụng pháp luật về nội dung để giải quyết vụ việc

3.2. Khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân

- Khó khăn, vướng mắc

- Nguyên nhân của những khó khăn, vướng mắc.

4. Kiến nghị, đề xuất (nếu có);

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO GIÁM SÁT

(Đối với UBND các xã, thị trấn)

1. Khái quát chung về khiếu nại, tố cáo

- Tình hình triển khai việc thực hiện pháp luật về khiếu nại, tố cáo tại địa phương, đơn vị; khiếu nại, tố cáo đông người; vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp kéo dài; số lượng vụ việc khiếu nại, tố cáo; nội dung khiếu nại, tố cáo.
- Những thuận lợi, khó khăn trong quá trình giải quyết KN, TC ở địa phương

2. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo

- Kết quả tiếp nhận, xử lý, phân loại đơn thư:
 - Kết quả giải quyết các vụ việc khiếu nại thuộc thẩm quyền: trong đó nêu rõ số vụ việc đã giải quyết; số vụ việc đang giải quyết; số vụ việc chưa giải quyết, lý do của việc chưa giải quyết, số vụ việc có QĐ giải quyết; vụ việc có văn bản trả lời công dân; vụ việc không giải quyết... (xác định rõ tỷ lệ %);
 - Kết quả giải quyết các vụ việc tố cáo thuộc thẩm quyền: trong đó nêu rõ số vụ việc đã giải quyết; số vụ việc đang giải quyết; số vụ việc chưa giải quyết, lý do của việc chưa giải quyết, số vụ việc có kết luận; vụ việc có văn bản trả lời; vụ việc không giải quyết... (xác định rõ tỷ lệ %).

3. Kết quả giải quyết một số vụ việc khiếu nại, tố cáo nổi bật

4. Nhận xét, đánh giá

4.1. Về chấp hành quy định của pháp luật khiếu nại, tố cáo

- Đánh giá về việc thực hiện trình tự, thủ tục giải quyết khiếu nại, tố cáo tập trung đánh giá các nội dung sau:
 - + Về tiếp nhận, phân loại, xử lý đơn, thời gian xử lý;
 - + Về áp dụng thời hiệu, thời hạn giải quyết;
 - + Về việc bảo đảm công khai trong xác minh, kết quả giải quyết;
 - + Về việc thực hiện đối thoại khi giải quyết khiếu nại;
 - + Việc ban hành quyết định giải quyết khiếu nại, gửi quyết định giải quyết khiếu nại, ban hành kết luận nội dung tố cáo;
 - + Việc lập và lưu trữ hồ sơ;
 - + Kết quả thực hiện quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý hành vi vi phạm bị tố cáo đã có hiệu lực pháp luật.
- Nhận xét đánh giá về việc áp dụng pháp luật về nội dung để giải quyết vụ việc

4.2. Khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân

- Khó khăn, vướng mắc
- Nguyên nhân của những khó khăn, vướng mắc.

5. Kiến nghị, đề xuất (nếu có);